

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 339/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: **Mai Thị Minh Ngọc** - sinh năm 1989

Bị đơn: Anh **Tạ Tuấn Sơn** - sinh năm 1981

Đầu ĐKKHKT: Đội 3, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 8, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Tạ Minh Hồng - sinh ngày 17/10/2012 và cháu Tạ Minh Khánh - sinh ngày 21/8/2014. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Mai Thị Minh Ngọc được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tạ Minh Khánh - sinh ngày 21/8/2014 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Tạ Tuấn Sơn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tạ Minh Hồng - sinh ngày 17/10/2012 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung và công sức đóng góp:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mai Thị Minh Ngọc tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ngọc đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0001199, ngày 27/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Mai Thị Minh Ngọc 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

“*Trên cơ sở Quy định về thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau - khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP;
- UBND xã Thụy Vân, TP. Việt Trì;
- Chi cục THATP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú

**TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 298/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về việc “ tranh chấp hôn nhân gia đình” giữa:

Nguyên đơn: **Mai Thị Minh Ngọc** - sinh năm 1989

Bị đơn: **Anh Tạ Tuấn Sơn** - sinh năm 1981

Đều ĐKKHKT: Đội 3, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ- TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Tạ Minh Hồng - sinh ngày 17/10/2012 và cháu Tạ Minh Khánh - sinh ngày 21/8/2014. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Mai Thị Minh Ngọc được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tạ Minh Khánh - sinh ngày 21/8/2014 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Tạ Tuấn Sơn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tạ Minh Hồng - sinh ngày 17/10/2012 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung và công sức đóng góp:** Chị Mai Thị Minh Ngọc và anh Tạ Tuấn Sơn đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Mai Thị Minh Ngọc tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ngọc đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0001199, ngày 27/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Mai Thị Minh Ngọc 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ